

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIA VIỄN
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số 34/2023/HS-ST
Ngày 26 tháng 5 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA VIỄN, TỈNH NINH BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Đinh Xuân Tường.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Đinh Công Hiến.
- Ông Hà Xuân Ninh.

Thư ký phiên tòa: ông Đoàn Thanh Minh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: ông Trần Hồng Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 26/5/2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 31/2023/TLST- HS ngày 14/4/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2023/QĐXXST- HS ngày 11 tháng 5 năm 2023, đối với bị cáo:

Trịnh Văn H, tên gọi khác: không, sinh năm 1973 tại xã G, huyện G, tỉnh N; nơi cư trú: xóm 2, xã G, huyện G, tỉnh N; nghề nghiệp: lái xe; giới tính: nam; trình độ văn hóa: lớp 10/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Trịnh Văn H (đã chết) và bà Đinh Thị Th; vợ là Bùi Thị L và có 02 con, con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Bị hại: Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1978, trú tại: thôn 8, xã G, huyện G, tỉnh N (đã chết).

Những người đại diện hợp pháp cho bị hại:

- Anh Trần Văn S, sinh năm 1971, trú tại: thôn 8, xã G, huyện G, tỉnh N;
- Ông Nguyễn Trọng V, sinh năm 1944, trú tại: thôn 6, xã G, huyện G, tỉnh N;
- Chị Trần Thị H, sinh năm 1998, trú tại: thôn Đ, xã Đ, huyện K, thành phố H.

- Chị Trần Thị Hồng Th, sinh năm 2003, trú tại: thôn 8 L, xã G, huyện G, tỉnh N;

(Ông V, chị H và chị Th ủy quyền cho anh S tham gia tố tụng theo giấy ủy quyền ngày 06/02/2023). Anh S vắng mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Đinh Quốc H, sinh năm 1985, trú tại: phố T, thị trấn Nh, huyện Nh, tỉnh N. Vắng mặt.

Những người làm chứng: Anh Đặng Văn Th, Vũ Văn H, Trần Quốc T, Vũ Xuân C. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trịnh Văn H có giấy phép lái xe ô tô hạng B2 và lái xe ô tô chở khách thuê cho anh Đinh Quốc H, sinh năm 1985, trú tại phố T, thị trấn Nh, huyện Nh, tỉnh N. Hàng ngày, Hùng được giao lái xe ô tô biển kiểm soát 35A- 010.11 nhãn hiệu Ford Everest (loại xe con 07 chỗ ngồi) đón khách ở các địa điểm rồi chở đến văn phòng của công ty TNHH đầu tư xây dựng và thương mại Tuấn Hưng ở đường Hồng Dân, thị trấn Me. Khoảng 11 giờ 40 phút, ngày 18/01/2023, H điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 35A- 010.11 đi từ nhà mình đến thị trấn Me, huyện Gia Viễn theo hướng từ xóm 2 Trinh Phú, xã Gia Thịnh, huyện Gia Viễn đi UBND huyện Gia Viễn để đón khách. Khi H điều khiển xe ô tô đi đến đoạn ngã tư đường giao nhau tại khu đất phân lô mới thuộc xóm 2 Trinh Phú, xã Gia Thịnh (theo hướng từ phía Tây sang phía Đông), thì lúc này chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1978, trú tại thôn 8, xã G điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 35M2-3198 đi từ hướng Bắc đến ngã tư đường và đã đi đến gần tâm ngã tư đường giao nhau. Do không chú ý quan sát, không giảm tốc độ xe đến mức an toàn theo quy định nên H đã để xe ô tô do mình điều khiển xô vào phần bên phải đầu xe mô tô do chị D điều khiển làm cho xe mô tô bị đổ xuống đường, chị D bị ngã xuống đường. Chị D và xe mô tô bị trượt rê trên mặt đường một đoạn dài 12m40 và nằm lại trên phần đường phía bên trái tính theo hướng từ xóm 2 Trinh Phú, xã Gia Thịnh đi trụ sở UBND huyện Gia Viễn; còn xe ô tô do H điều khiển tiếp tục di chuyển về phía trước một đoạn rồi dừng lại. Sau khi tai nạn xảy ra, H xuống xe chạy đến kiểm tra thấy chị D bị thương ở đầu, có máu chảy ra và bất tỉnh. Cùng lúc đó có một số người dân đi đến và cùng với H gọi xe đưa chị D đến Trung tâm y tế huyện Gia Viễn cấp cứu. Sau đó chị D được chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình cấp cứu, đến 14 giờ 55 phút cùng ngày chị D tử vong tại Bệnh viện.

Quá trình điều tra, Trịnh Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm của mình như đã nêu trên.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Viễn đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm pháp y tử thi, khám nghiệm phương tiện, thu thập dấu vết của vụ tai nạn, kết quả xác định như sau:

Về khám nghiệm hiện trường:

Hiện trường vụ tai nạn giao thông xảy ra tại ngã tư giao nhau giữa hai đường của khu tái định cư thuộc địa phận thôn 2 Trinh Phú, xã Gia Thịnh, huyện Gia Viễn. Mặt đường được trải bê tông phẳng, bề rộng của đường mà các phương tiện lưu thông theo hướng UBND xã Gia Thịnh đi đường vành đai 477 (Nam- Bắc) là 6m40, bề rộng của đường mà các phương tiện lưu thông theo hướng đường 477C đi thôn 2 Trinh Phú, xã Gia Thịnh (Đông- Tây) là 9m90. Xác định cột điện có ký hiệu PTS/58PCI tại phần đất lưu không bên phải của đường theo hướng các phương tiện lưu thông đường 477C đi thôn 2 Trinh Phú làm mốc khám nghiệm, xác định mép đường bên phải theo hướng các phương tiện lưu thông đường 477C đi thôn 2 Trinh Phú làm chuẩn.

- Xe mô tô biển kiểm soát 35M2- 3198 (được đánh vị trí số 01): sau khi xảy ra tai nạn giao thông, xe mô tô đổ sang bên trái mặt đường bê tông có bề rộng là 9m, đầu xe hướng về hướng Đông, đuôi xe hướng về hướng Tây. Khoảng cách từ trục bánh trước xe mô tô đến mép đường làm chuẩn là 1m90; khoảng cách từ trục bánh sau xe mô tô đến mép đường làm chuẩn là 1m80 và đến mốc khám nghiệm là 8m05.

- Xe ô tô biển kiểm soát 35A- 010.11 (được đánh vị trí số 02): Sau khi xảy ra tai nạn giao thông, xe ô tô đỗ tại mặt đường bê tông có bề rộng là 9m90. Khoảng cách từ đầu trục bánh trước bên trái xe ô tô đến mép đường làm chuẩn là 8m15; khoảng cách từ đầu trục bánh sau xe ô tô đến mép đường làm chuẩn là 8m10 và đến trục bánh trước xe mô tô (1) là 20m30.

- Vết sạt xen lẫn vết cao su (được đánh vị trí số 03): để lại trên mặt đường tại hiện trường có chiều dài là 12m40, vết sạt không liên tục, chỗ rộng nhất của vết sạt là 0m45, khoảng cách từ điểm đầu vết (3) đến mép đường làm chuẩn là 5m35 và đến tâm ngã tư là 0m75, điểm cuối vết (3) trùng với điểm tiếp xúc giữa đầu tay nắm ghi đông bên trái xe mô tô (1) với mặt đường.

- Vết lết cao su (được đánh vị trí số 04): để lại tại mặt đường sau khi xảy ra tai nạn giao thông có chiều dài 1m55, chỗ rộng nhất vết lết cao su là 0m20. Khoảng cách từ điểm đầu vết (4) đến mép đường làm chuẩn là 5m80 và đến điểm đầu vết (3) là 0m50. Khoảng cách từ điểm cuối vết (4) đến mép đường làm chuẩn là 5m35 và đến điểm đầu vết (3) là 1m50.

- Vết máu (được đánh vị trí số 05): để lại trên mặt đường bê tông rộng 9m90 có kích thước (2m20 x 1m40), khoảng cách từ tâm vết máu đến mép đường làm chuẩn là 1m60 và đến trục bánh trước xe mô tô (1) là 2m10.

- Vùng nhựa vỡ (được đánh vị trí số 06): sau khi tai nạn giao thông xảy ra trên mặt đường tại hiện trường để lại một vùng nhựa vỡ rải rác có kích thước (9m30 x 4m40), khoảng cách từ tâm vùng nhựa vỡ đến mép đường làm chuẩn là 2m40, đến tâm vết máu (5) là 2m70 và đến trục bánh sau xe mô tô (1) là 1m05.

Về khám nghiệm phương tiện:

- Xe ô tô biển kiểm soát 35A- 010.11 nhãn hiệu Ford Everest:

Ba đờ sóc phía trước đầu xe bên trái có vết sạt xước bong tróc sơn gây vỡ nhựa, gãy vấu bắt rời khỏi vị trí bình thường trên diện kích thước (105 x 50)cm theo chiều từ trước về sau, từ trái sang phải, trên bề mặt có dính dị vật màu đỏ; kính đèn gầm phía trước bên trái gãy vỡ hoàn toàn; kính đèn chiếu sáng phía trước đầu xe bên trái có vết sạt xước gãy vỡ trên diện (40 x 24)cm theo chiều từ trước về sau, từ trái sang phải; toàn bộ tai xe phía trước bên trái có vết sạt xước bong tróc sơn lõm kim loại xen lẫn chùi bụi mới theo chiều từ trước về sau, từ trái sang phải; ốp nhựa chắn bùn bánh trước bên trái có vết sạt xước bong tróc sơn, lõm nhựa trên diện (35 x 10)cm theo chiều từ trước về sau, từ trái sang phải; chắn bùn phía trước bánh trước bên trái có vết sạt xước rách nhựa xen lẫn chùi bụi mới theo chiều từ trước về sau; toàn bộ má lốp bánh trước bên trái có các vết sạt xước cao su rải rác theo chiều chuyển động tiến, trên bề mặt có dính vết dầu mỡ; la căng bánh trước bên trái có vết sạt xước kim loại kiểu bào mòn trên diện kích thước (24 x 1)cm theo chiều chuyển động tiến, điểm gần nhất cách số 2 của hàng chữ “255/60R18112V” là 1,5cm, điểm xa nhất cách 16cm.

An toàn kỹ thuật phương tiện: hệ thống điều khiển, hệ thống hãm, đèn, còi, lớp gương, cần gạt nước còn tác dụng.

- Xe mô tô biển kiểm soát 35M2- 3198 nhãn hiệu Honda Wave S: mặt nạ phía trước đầu xe bên phải có vết sạt xước bong tróc sơn gây vỡ xen lẫn chùi bụi mới kích thước (50 x 25)cm theo chiều từ trước về sau, từ phải sang trái; chắn bùn phía trước bánh trước bên phải có vết sạt xước bong tróc sơn gây vỡ nhựa xen lẫn chùi bụi mới trên diện (28 x 20)cm theo chiều từ trước về sau, từ trái sang phải; mặt trước, mặt ngoài giảm sóc bánh trước bên phải có vết sạt xước kim loại, chùi bụi mới trên diện (18 x 4)cm theo chiều từ trước về sau, từ trái sang phải, trên bề mặt có dính dị vật màu đen điểm thấp dấu vết cách mặt đất 28cm, điểm cao nhất cách mặt đất 45,5cm; cánh yếm chắn gió bên phải gãy vỡ rời khỏi xe; khung kim loại bảo vệ lốc máy bên phải bị đứt gãy kim loại; mặt ngoài phía dưới lốc máy bên phải có vết sạt xước thùng kim loại trên diện (10 x 6)cm theo chiều từ trước về sau, từ phải sang trái, trên bề mặt có dầu nhớt chảy ra; cần phanh chân gãy rời khỏi xe; mặt đế gương chiếu hậu bên trái gãy vỡ rời khỏi xe; ốp nhựa ghi đông phía trước bên trái có vết sạt xước theo kiểu tỉ mỉ kích thước (3,5 x 2)cm theo chiều từ trước về sau; đầu tay nắm ghi đông bên trái có vết sạt xước theo kiểu tỉ mỉ kích thước (2,5 x 1,5)cm theo chiều từ trước về sau; đầu trục đế chân phía trước bên trái có vết sạt xước kim loại xen lẫn rách cao su kích thước (3 x 3)cm theo chiều từ trước về sau; mặt ngoài khung bảo vệ yên xe bên trái có vết sạt xước rách cao su kích thước (16,5 x 1,5)cm theo chiều từ trước về sau, từ trên xuống dưới.

An toàn kỹ thuật phương tiện: sau tai nạn, xe bị hư hỏng nặng không kiểm tra được kỹ thuật an toàn phương tiện.

Về giám định:

- Ngày 18/01/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Viễn đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 11/QĐ- CSĐT trưng cầu Phòng kỹ thuật

hình sự Công an tỉnh Ninh Bình giám định pháp y tử thi Nguyễn Thị D để xác định nguyên nhân tử vong. Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 154/KL-KTHS-PY, ngày 08/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

1. Các kết quả giám định chính: hai lỗ mũi, lỗ tai có máu chảy ra khi thay đổi tư thế. Tụ máu dưới da đầu và tụ máu màng xương vùng đỉnh + chẩm trái. Võ phức tạp xương hộp sọ vùng đỉnh + chẩm trái. Qua diện vỡ có nhiều máu và dịch não tủy chảy ra.

2. Nguyên nhân chết của chị Nguyễn Thị D: chấn thương sọ não.

- Ngày 18/01/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Viễn đã ra Quyết định số 12/QĐ- CSĐT và Quyết định số 13/QĐ- CSĐT trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình giám định nồng độ cồn trong máu của tử thi chị Nguyễn Thị D và giám định trong mẫu nước tiểu thu của tử thi Nguyễn Thị D có chất ma túy không.

Tại bản kết luận giám định số 150/KL- KTHS- MT, ngày 07/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: không tìm thấy cồn (Ethanol) trong mẫu máu thu của tử thi Nguyễn Thị D.

Tại bản kết luận giám định số 149/KL- KTHS- MT, ngày 26/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: không tìm thấy chất ma túy trong mẫu nước tiểu thu của tử thi Nguyễn Thị D.

Tại Bản cáo trạng số 31/CT-VKS-GV ngày 14/4/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Viễn đã truy tố Trịnh Văn H ra trước Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn để xét xử về tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, theo điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Viễn vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX: tuyên bố bị cáo Trịnh Văn H phạm tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, áp dụng điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 41 và Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trịnh Văn H từ 15 (mười lăm) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 (ba mươi) tháng đến 36 (ba mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án; Giao bị cáo H cho UBND xã Gia Thịnh, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát người đó; phạt bổ sung: cấm hành nghề lái xe ô tô đối với bị cáo H trong thời hạn từ 12 (mười hai) đến 24 (hai bốn) tháng kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Về án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội bị cáo Hùng phải nộp tiền án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Trịnh Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo cho rằng việc truy tố của Viện kiểm sát là đúng người đúng tội, đồng ý với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Viễn

tại phiên toà về việc giải quyết vụ án. Nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi và dữ liệu điện tử thu giữ từ các camera ở hiện trường. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 40 phút, ngày 18/01/2023 bị cáo Hùng điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 35A- 010.11 đi đến ngã tư đường giao nhau trên đoạn đường thuộc khu đất phân lô mới thuộc xóm 2, Trinh Phú, xã Gia Thịnh, huyện Gia Viễn theo hướng từ phía Tây sang Đông, do không chú ý quan sát các phương tiện tham gia giao thông khác, không giảm tốc độ xe đến mức an toàn, nên đã va chạm vào xe mô tô biển kiểm soát 35 M2-3198 do chị Nguyễn Thị D điều khiển đi vào ngã tư đường giao nhau. Hậu quả: chị D bị thương, được đưa đi bệnh viện cấp cứu, tử vong sau đó.

[2] Bị cáo Hùng có giấy phép lái xe ô tô hạng B2 đủ điều kiện theo quy định pháp luật được phép điều khiển xe ô tô (loại xe con 07 chỗ ngồi), chỉ vì một phút lơ là chủ quan, không quan sát kỹ khi điều khiển xe đi qua ngã tư, nên đã va chạm vào xe mô tô do chị Nguyễn Thị D đi qua ngã Tư. Hậu quả chị D bị ngã xuống đường chảy máu đầu, bất tỉnh đưa đi cấp cứu và tử vong sau đó. Đã vi phạm vào khoản 3 Điều 5 thông tư số 31 ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải.

Điều 260 của Bộ luật Hình sự quy định về tội: “*Vi phạm quy định về tham gia thông đường bộ*” như sau:

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm về quy định an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000đ đến 100.000.000đ phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm

a) làm chết người

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.

Từ căn cứ trên, Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Vi phạm quy định về tham gia thông đường bộ*” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Viễn truy tố bị cáo Trịnh Văn Hùng là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân:

Về tình tiết tăng nặng: bị cáo Trịnh Văn H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: sau khi tham gia giao thông gây tai nạn làm chết người, bị cáo H đã đến gia đình bị hại thăm hỏi, xin được bồi thường trước một khoản chi phí để gia đình bị hại lo hậu sự mai táng cho chị Nguyễn Thị D và sau đó cùng gia đình bị hại thống nhất thoả thuận bồi thường các khoản như mai táng phí, tổn thất tinh thần, tiền sửa xe mô tô....tổng cộng 170.000.000đ, gia đình bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo H, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay, bị cáo thật thà khai báo. Nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b và s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo H là người có nhân thân tốt từ trước tới nay chưa có vi phạm pháp luật.

[4] Về hình phạt: xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi vi phạm quy định về tham gia giao thông của bị cáo H gây hậu quả chết người, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Viễn đề nghị xử phạt bị cáo H là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đủ nghiêm khắc để giáo dục, bị cáo khi tham gia giao thông. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo H có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, lần đầu phạm tội, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên không cần thiết cách ly bị cáo H ra khỏi xã hội một thời gian mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, nhưng cho hưởng án treo là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo H nghề nghiệp lái xe, do lơ là, chủ quan trong lúc điều khiển phương tiện tham gia giao thông không quan sát kỹ những người cùng tham gia giao thông. Hậu quả gây tai nạn chết người vì vậy cấm bị cáo H hành nghề lái xe với thời hạn 01 năm.

[6] Về Trách nhiệm dân sự: trong quá trình giải quyết vụ án, bị cáo H đã thoả thuận bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền 170.000.000đ (*Một trăm bảy mươi triệu đồng*), bao gồm các khoản: chi phí mai táng; bồi thường tổn thất tinh thần; tiền sửa xe mô tô BKS: 35M2-3198. Gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền trên và không đề nghị bị cáo H phải bồi thường thêm khoản tiền nào khác. Vì vậy về trách nhiệm dân sự trong vụ án này Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Đối với xe ô tô biển kiểm soát 35A-010.11 nhãn hiệu Ford Everet, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Đinh Quốc H sinh năm 1985, trú tại: phố T, thị trấn Nh, huyện Nh, tỉnh N. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Viễn đã trả lại tài sản trên cho anh H là phù hợp.

- Đối với xe mô tô biển kiểm soát 35M2-3198 nhãn hiệu Honda Wave S, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Trần Văn S, sinh năm 1971, trú tại thôn 8, xã G, huyện G (là chồng chị Nguyễn Thị D). Vì vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Viễn trả lại tài sản trên cho anh S là phù hợp.

- Trả lại 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2 mang tên Trịnh Văn H do Sở Giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 09/10/2013

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Viễn, điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Viễn, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào điểm a khoản 1 và khoản 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 41 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Trịnh Văn H phạm tội: *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”*.

Xử phạt bị cáo Trịnh Văn H 18 (mười tám) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 36 (ba mươi sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 26/5/2023. Giao bị cáo H cho UBND xã Gia Thịnh, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách, gia đình bị cáo H có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Gia Thịnh giám sát giáo dục bị cáo H.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định Điều 92 luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Cấm hành nghề lái xe ô tô đối với bị cáo Trịnh Văn H trong thời hạn 01 (một) năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Trả lại bị cáo Trịnh Văn H giấy phép lái xe ô tô hạng B2 mang tên Trịnh Văn H do Sở Giao thông vận tải tỉnh Hải phòng cấp ngày 09/10/2013 nhưng được

tạm giữ trong thời gian bị cáo H bị cấm làm công việc lái xe ô tô. (giấy phép lái xe được để trong hồ sơ vụ án)

3. Về án phí: bị cáo Trịnh Văn H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Người phải thi hành án, người được thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, thỏa thuận thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b, 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án ; đại diện hợp pháp của bị hại ; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
 - VKSND tỉnh Ninh Bình;
 - VKSND huyện Gia Viễn;
 - Trại tạm giam CA tỉnh Ninh Bình;
 - Công an huyện Gia Viễn;
 - Chi cục THADS huyện Gia Viễn;
 - Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
 - Lưu HS, VP;
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Đinh Xuân Tường